

Số: 13/QĐ- TTYT

Trực Ninh, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu NSNN năm 2025
của Trung tâm y tế huyện Trực Ninh

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TRỰC NINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 4268/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND huyện Trực Ninh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

Xét đề nghị của trưởng phòng Tài chính - kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của Trung tâm y tế huyện Trực Ninh (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng Phòng: Tổ chức - hành chính, Tài chính - kế toán, các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH;
- Như điều 3;
- Lưu VT, TCKT.



GIÁM ĐỐC

Trần Dung The

Trực Ninh, ngày 15 tháng 01 năm 2025

BIÊN BẢN
Niêm yết công khai Dự toán thu NSNN năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 4268/QĐ- UBND ngày 18/12/2024 của UBND huyện Trực Ninh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

Trung tâm y tế huyện Trực Ninh niêm yết công khai Dự toán năm 2025 như sau:

1. Thành phần

- Đ/c Trần Dung The - Giám đốc Trung tâm
- Đ/c Nguyễn Thị Luyến - Trưởng phòng TCKT - Chủ tịch Công đoàn.
- Đ/c Trần Văn Sơn - Trưởng khoa HSCC - Trưởng ban thanh tra nhân dân
- Đ/c Lưu Thị Thanh - Phó Trưởng phòng KHNH - Thanh tra thủ trưởng

2. Nội dung:

Công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 của Trung tâm y tế huyện Trực Ninh.

- Đăng tải trên cổng thông tin điện tử hoặc bảng thông tin của Trung tâm Y tế huyện Trực Ninh.

- Thời gian: Thời gian bắt đầu niêm yết đến khi kết thúc là 90 ngày, từ ngày 15/01/2025 đến ngày 15/4/2025.

- Thu nhận thông tin phản hồi: Kể từ khi bắt đầu đến khi kết thúc niêm yết.

THÀNH PHẦN LIÊN QUAN

Nguyễn Thị Luyến

Lưu Thị Thanh

Trần Văn Sơn



Trần Dung The

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
 Đơn vị: Trung tâm y tế huyện Trục Ninh
 Chương: 623

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
 (Kèm theo Quyết định số 13/QĐ- TTYTTN ngày 18/12/2024 của Trung tâm y tế)
 (Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
	Thu viện phí	
	Thu bảo hiểm y tế	
	Thu khác	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
A	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	30.206,918
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	30.206,918
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	26.139,945
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.066,973
2	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0,000
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi giáo dục và đào tạo nghề	0,000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chương trình mục tiêu quốc gia (Dân số)	0,000
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

Thủ trưởng đơn vị

(Chức vụ, ghi họ và tên, dấu)



Trần Dung The